

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HSPT
Ngày 24 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng

Các Thẩm phán:

1. Ông Hoàng Trung Thành

2. Bà Tòng Thị Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Anh Cương là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà La Thị Sứ - Kiểm sát viên

Ngày 24/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/TLPT-HS ngày 01/8/2017 đối với bị cáo Hà Văn T do có kháng cáo của bị cáo Hà Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2017/HSST ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có kháng cáo:

- Hà Văn T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 06/8/1978 tại MS, Sơn La. Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12. Dân tộc: Thái. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông: Hà Văn E, con bà: Mè Thị P. Bị cáo có vợ là Cà Thị B và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện MS, Sơn La thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/01/2017, Hà Văn T đi bộ từ nhà ở bản M, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La đến chơi tại lán nương nơi Hà Văn Ch làm thuê cho gia đình Trần Ngọc Tở tiểu khu 7, xã NB, huyện MS, Sơn La. Đến 02 giờ ngày 03/01/2017, T rủ Ch đi trộm cắp tài sản, Ch đồng ý. Sau đó, Chg cầm theo 01 bao tải dừa màu xanh và 01 bao tải bằng vải màu đen, điều khiển xe máy hiệu Honda Dream BKS 26H5-4027 chở T đi đến thị trấn HL, huyện MS để trộm cắp tài sản.

Khi đi đến công trụ sở Quỹ bảo vệ và phát triển rừng thuộc xóm 1, tiểu khu 6, thị trấn HL, Ch dừng xe và bảo T đứng canh giới, còn Chg cầm theo 02 bao tải đi vào trong khu vực dân sinh cạnh đó. Lúc đi qua nhà anh Đồng Văn C, Chquan sát thấy bên cạnh nhà anh C có một ngách nhỏ rộng khoảng 01m, phía ngoài có cánh cửa không khóa. Ch mở cửa đi vào thì thấy bên trong có 01 chuồng gà không có cửa, Ch bắt 16 con gà cho vào 02 bao tải buộc lại rồi đi ra chỗ T thì bị Tổ công tác Công an huyện MS phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Ngày 03/01/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện MS đã tiến hành cân tịnh xác định trọng lượng 16 con gà mà Hà Văn T, Hà Văn Ch đã chiếm đoạt của gia đình anh Đồng Văn C, tổng trọng lượng 18 kg.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện MS đã ra Quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện MS tiến hành định giá đối với số vật chứng nêu trên.

Tại Kết luận số 03/HĐTL ngày 20/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện MS kết luận: Giá trị của 16 con gà, tổng trọng lượng 18kg là 2.160.000 VNĐ

Do có hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 67/2017/HSST ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn T phạm tội: Trộm cắp tài sản

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hà Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (ngày 03/01/2017).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/6/2017 bị cáo Hà Văn T đã có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La kết luận và đề nghị: Bị cáo Hà Văn T kháng cáo đúng chủ thể, kháng trong thời hạn luật định nên chấp nhận đơn kháng cáo về hình thức. Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Hà Văn T có nhân thân xấu, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo

không xuất trình được căn cứ mới đề xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Hà Văn T ý kiến giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung vụ án đủ căn cứ xác định: Ngày 03/01/2017, Hà Văn T và Hà Văn Ch đã có hành vi chiếm đoạt 16 con gà của nhà anh Đồng Văn C. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.160.000 đồng. Quá trình điều tra, tại phiên tòa cấp sơ thẩm, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hà Văn T, Hà Văn Ch về tội Trộm cắp tài sản theo Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo Hà Văn T đề nghị giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Về vai trò của bị cáo trong vụ án, mặc dù bị cáo Hà Văn T là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản song bị cáo cũng không biết đi trộm cắp ở đâu, địa điểm do Hà Văn Ch lựa chọn, bị cáo chỉ đi theo, không trực tiếp tiến hành hành vi chiếm đoạt tài sản mà chỉ đứng ngoài cảnh giới cho Hà Văn Ch thực hiện hành.

Bị cáo Hà Văn T phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn (chỉ ở mức đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Việc cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 15 tháng tù đối với bị cáo Hà Văn T là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

Về việc áp dụng điều luật của cấp sơ thẩm: Bị cáo Hà Văn T có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Căn cứ theo Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về

việc thi hành Bộ luật hình sự 2015, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 thì đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 “*Người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ, người có công với cách mạng*”. Việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 mà không áp dụng quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 là không chính xác.

Về thời gian bị cáo Hà Văn T bị bắt tạm giam, tạm giữ và thời hạn tù của bị cáo Hà Văn T: Ngày 03/01/2017, bị cáo Hà Văn T bị bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản và Tổ công tác Công an huyện MS lập biên bản bắt người phạm tội quả tang nhưng không tiến hành tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo. Đến ngày 04/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS mới tiến hành bắt tạm giam bị cáo Hà Văn T. Do vậy thời gian bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ được xác định là ngày 04/3/2017 và thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 04/3/2017. Cấp sơ thẩm xác định thời gian bị cáo Hà Văn T bị tạm giam, tạm giữ là ngày 03/01/2017 và thời hạn tù của bị cáo Hà Văn T được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (03/01/2017) là không chính xác.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn T, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng Điều luật, thời gian tạm giam, tạm giữ và thời hạn tù đối với bị cáo Hà Văn T.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do bản án sơ thẩm bị sửa.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1/ Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Hà Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2017/HSST ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La như sau:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: Trộm cắp tài sản

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Hà Văn T 12 (mười hai)

tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (ngày 04/3/2017).

2/ Về án phí: Bị cáo Hà Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày tuyên án (ngày 24/8/2017)/.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- TAND huyện MS;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng NVKT-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Bích Hồng

Các Thẩm phán

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Hiền Hoàng Trung Thành

Hoàng Thị Bích Hồng

